

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4059** /UBND-KT  
V/v hệ số điều chỉnh giá đất  
để xác định giá đất khởi điểm  
để đấu giá quyền sử dụng đất  
đối với 02 khu dân cư trên  
địa bàn huyện Nghĩa Hành

Quảng Ngãi, ngày ~~17~~ tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và trên cơ sở Thông báo số 27/TB-HĐTĐGD ngày 30/7/2021 của Hội đồng Thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh, đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 25/TTr-STC ngày 09/8/2021, UBND tỉnh thống nhất và đề nghị Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến đối với hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất thuộc Khu dân cư Thổ Dộc II, xã Hành Dũng và 04 lô đất ở tại Điểm dân cư Trường Mẫu giáo thôn Phúc Minh, xã Hành Thuận, huyện Nghĩa Hành, cụ thể như sau:

- Đối với 17 thửa đất tại khu tái định cư Thổ Dộc II, xã Hành Dũng: Hệ số điều chỉnh giá đất ở của các thửa đất là **6,72 lần**.

- Đối với 04 lô đất tại Điểm dân cư Trường mẫu giáo thôn Phúc Minh, xã Hành Thuận: Hệ số điều chỉnh giá đất ở của các thửa đất là **2,01 lần**.

*(Chi tiết hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất khởi điểm theo Phụ lục đính kèm; đồng thời gửi kèm bản chụp Tờ trình số 25/TTr-STC ngày 09/8/2021 của Sở Tài chính, Thông báo số 27/TB-HĐTĐGD ngày 30/7/2021 của Hội đồng Thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh)*

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến để triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND huyện Nghĩa Hành;
- VPUB: CVP, PCVP(KT),  
NNTN, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, KTbngoc481

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Phiên**

## PHỤ LỤC

**Bảng chi tiết hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 02 khu dân cư trên địa bàn huyện Nghĩa**

(Kèm theo Công văn số 4059/UBND-KT ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh)

STT	Số hiệu thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá đất theo Bảng giá đất của UBND tỉnh	Hệ số điều chỉnh	Hệ số mặt tiền	Thành tiền (đồng)
<b>I</b>	<b>17 Lô đất thuộc KDC Thổ Động II, xã Hành Dũng</b>					
1	1059	225,40	80.000	6,72	1,0	121.000.000
2	1060	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
3	1061	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
4	1062	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
5	1063	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
6	1064	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
7	1065	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
8	1066	225,00	80.000	6,72	1,0	121.000.000
9	1067	439,90	80.000	6,72	1,05	248.000.000
10	1068	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
11	1069	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
12	1070	200,00	80.000	6,72	1,0	108.000.000
13	1071	280,00	80.000	6,72	1,0	151.000.000
14	1072	290,00	80.000	6,72	1,0	156.000.000
15	1073	225,60	80.000	6,72	1,0	121.000.000
16	1074	252,00	80.000	6,72	1,0	135.000.000
17	1075	375,50	80.000	6,72	1,0	202.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>4.113,4</b>				<b>2.227.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Điểm dân cư Trường mẫu giá thôn Phúc Minh, xã Hành Thuận</b>					
1	LK01	142,85	2.500.000	2,01	1,0	718.000.000
2	LK02	149,81	2.500.000	2,01	1,0	753.000.000
3	LK03	106,63	2.500.000	2,01	1,0	536.000.000
4	LK04	116,06	2.500.000	2,01	1,0	583.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>515,35</b>				<b>2.590.000.000</b>